|  |  |
| --- | --- |
| Loại máu tụ | Xử trí |
| * ***Máu tụ ngoài màng cứng:*** * ˃30ml,không quan tâm GCS * ˂30ml : * dày ˂ 15mm * đường giữa lệch ˂ 5mm * GCS ˃ 8 * Không dấu thần kinh khu trú | * Phẫu thuật * Điều trị bảo tồn : * Theo dõi đặc biệt * Chụp CT não kiểm tra |
| * ***Máu tụ dưới màng cứng :*** * Dày ˃ 10mm * Đường giữa lệch ˃ 5mm * Không quan tâm GCS * Dày ˂ 10mm * Đường giữa lệch ˂ 5mm * GCS giảm 2 điểm từ lúc bị chấn thương đến khi vào viện * Đồng tửi bất thường * Áp lực trong sọ ˃ 20mmHg * Máu tụ DMC cấp tính : * GCS ˂ 9 | * Phẫu thuật * Phẫu thuật * Theo dõi ICP |
| * ***Máu tụ trong não :*** * Có hiệu ứng khối choáng chỗ (KCC) trên lâm sàng và CT não * Khối máu tụ > 50ml,hay: * Dập não > 20ml ở thùy trán,thùy thái dương * GCS 6-8 * Đường giữa lệch > 5mm * Các bể não thất bị chèn ép(David star,smile sign) | * Phẫu thuật * Phẫu thuật |
| ***(Nguồn:***Youmans&Win***,***Neurosurgery.Seventh edition.Elservier,2017,p2912) |  |

**XỬ TRÍ MÁU TỤ NỘI SỌ DO CHẤN THƯƠNG**